

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LT
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2023/HS-ST
Ngày 28 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LT, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Kim Thị Ánh Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Nga- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm theo thủ tục rút gọn thụ lý số: 118/2023/TLST- HS ngày 19 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Khổng Văn C, sinh ngày 02/02/1998; nơi cư trú: Thôn P, xã C, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Khổng Văn C1 và bà Khổng Thị S; vợ Trần Thị T, con: 03 (lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2022);

- Tiền án: 01. Bản án số 60/2022/HSST ngày 30/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/5/2023, đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án (tiền án phí hình sự sơ thẩm), chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 01/12/2023 đến nay (có mặt).

- Bị hại: Chị Kiều Thị Thanh H, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn L, xã V, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ ngày 01/12/2023, Khổng Văn C, sinh năm 1998 ở thôn P, xã C, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc đi bộ từ xã X để về nhà. Khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày C đi đến cổng nhà chị Kiều Thị Thanh H, sinh năm 1995 ở thôn L, xã V, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc. C quan sát thấy trong sân nhà chị H có dựng 01 xe đạp nhãn hiệu BIKENB màu đen không có ai trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp mang bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. C đi vào vị trí chiếc xe, dùng tay quay đầu xe và ngồi lên xe đạp đi. Khi C đi ra đến cửa giáp đường bê tông thì bị chị H trong nhà phát hiện hô hoán, C hoảng sợ quay xe để về vị trí cũ và bỏ chạy. Chị H và một số người dân đuổi theo bắt được C và trình báo Công an xã V đến làm việc, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng

Kết luận số 88/KL-HĐĐG ngày 04/12/2023 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện LT kết luận trị giá chiếc xe đạp C trộm cắp của chị H là 1.200.000đ.

** Về vật chứng thu giữ:*

01 chiếc xe đạp nhãn hiệu BIKENB, màu đen đã cũ là của chị Kiều Thị Thanh H. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H là đúng chủ sở hữu. Chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Khổng Văn C đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện LT truy tố bị cáo Khổng Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LT thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên bố bị cáo Khổng Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị xử phạt Khổng Văn C từ 08 đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/12/2023. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu BIKENB, màu đen đã cũ là của chị Kiều Thị Thanh H. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H là đúng chủ sở hữu. Chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Bị hại chị Kiều Thị Thanh H vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra đã có lời khai xác nhận đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Bị cáo C không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện LT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện LT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Khổng Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản Quyết định truy tố đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở chứng cứ khách quan để kết luận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 01/12/2023, tại thôn L, xã V, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc, Khổng Văn C, sinh năm 1998 ở thôn P, xã C, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc có hành vi trộm cắp của chị Kiều Thị Thanh H, sinh năm 1995 ở thôn L, xã V, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu BIKENB, màu đen đã cũ trị giá 1.200.000 đồng.

[3] Bị cáo Khổng Văn C đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”.

... b) *Đã bị kết án về tội này ..., chưa được xóa án tích mà còn vi phạm*”.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân xấu và có 01 tiền án, bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 08 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/5/2023, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, tiếp tục có hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm trước pháp luật, cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất của hành vi phạm tội, vào những đặc điểm về nhân thân và yêu cầu của việc phòng ngừa tội phạm thấy rằng cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*". Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản, vì vậy quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

01 chiếc xe đạp nhãn hiệu BIKENB, màu đen đã cũ, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Kiều Thị Thanh H. Ngày 07/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện LT đã trả lại cho chị H là đúng chủ sở hữu, chị H đã nhận lại xe và không có yêu cầu đề nghị gì khác. Do vậy Tòa án không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Không Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Khổng Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Khổng Văn C 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/12/2023.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Khổng Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Kim Thị Ánh Vân

Nơi nhận:

- VKSND huyện LT;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện LT;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện LT;
- Lưu HS,VP, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kim Thị Ánh Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trung Thành Trần Thị Kim Khuyên

Kim Thị Ánh Vân

Nơi nhận:

- VKSND huyện LT;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện LT;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện LT;
- UBND xã Ngọc Mỹ;
- Lưu HS, VP, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kim Thị Ánh Vân

